

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA SÚP
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 03/2020/DS-ST
Ngày 29 tháng 7 năm 2020
V/v “*Tranh chấp huê, hụi*”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA SÚP, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cao Hữu Toan và Bà Nguyễn Thị Hồng

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thanh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Hồng Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về huê hụi*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXX-ST ngày 10 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H** – SN: 1985 (Có mặt)

Địa chỉ: SN 82, đường N, TDP H, thị trấn E huyện E, Đắk Lắk. (Có mặt)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Anh **Nguyễn Phương N**, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: SN 82, đường N, TDP H, thị trấn E huyện E, Đắk Lắk. (Anh Nam uỷ quyền cho chị H)

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Th** - SN: 1967

Địa chỉ: Thôn M, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 3 năm 2020 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Vào khoảng đầu năm 2014 chị có tham gia 02 chân huê hụi do chị Nguyễn Thị Th là người cầm cái (chủ huê hụi) với tổng số người chơi gồm 25 người tham gia, số tiền chơi huê hụi là tài sản chung của vợ chồng chị, qua một thời gian tham gia chơi chị đã bốc được với số tiền của cả hai chân huê, hụi là 76.000.000đ, nhưng sau đó chị Th chỉ trả cho chị 10.000.000đ, còn nợ lại 66.000.000đ. Chị Th hẹn từ 01

tháng tới 36 tháng thì sẽ trả đủ nhưng cho đến nay chị Th vẫn không chịu trả. Do vậy, nay chị đề nghị Toà án giải quyết buộc chị Nguyễn Thị Th phải trả cho chị số tiền còn nợ huê hụi là 66.000.000đ (*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

Về lãi suất: Chị không yêu cầu tính lãi suất.

Tại bản tự khai, các biên bản lấy lời khai, biên bản đối chất, biên bản hoà giải và tại phiên tòa, bị đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Chị thừa nhận vào đầu năm 2014 chị Nguyễn Thị H có chơi huê hụi do chị cầm cái, chị H chơi mấy chân thì chị không nhớ. Chị H có bốc được huê hụi nên chị có viết giấy nhận nợ cho chị H với số tiền còn nợ là 76.000.000đ, sau đó một thời gian chị đã trả được cho chị H 10.000.000đ còn nợ lại 66.000.000đ. Vì hiện nay hoàn cảnh khó khăn nên chị không có khả năng trả hết cho chị H, chị xin được trả một nửa số tiền trên cho chị H với số tiền 33.000.000đ.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Phương N trình bày: Nhất trí như ý kiến của chị Nguyễn Thị H.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ huê hụi là 66.000.000đ (*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Súp, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu chị Nguyễn Thị Th phải trả số tiền nợ huê hụi là 66.000.000đ, Hội đồng xét xử xác định đây là “*Tranh chấp về huê hụi*”. Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Ea Súp thụ lý giải quyết là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H về việc buộc chị Nguyễn Thị Th phải trả số tiền nợ huê hụi là 66.000.000đ. Hội đồng xét xử xét thấy, Vào năm 2014 chị Nguyễn Thị H có chơi hai chân hụi do chị Nguyễn Thị Th làm chủ cái, sau một thời gian chơi chị H đã bốc hụi được số tiền là 76.000.000đ, chị Th đã trả cho chị H được 10.000.000đ còn nợ lại 66.000.000đ, hai bên có viết giấy tờ nhận nợ và chị Th cũng thừa nhận số nợ này. Quá trình giải quyết chị Th đồng ý trả cho chị H một nửa số tiền nợ là 33.000.000đ còn lại chị

Th xin chị H vì hiện nay hoàn cảnh chị khó khăn, tuy nhiên chị H không đồng ý. Tại phiên toà chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Do vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ nên cần buộc chị Nguyễn Thị Th phải trả số tiền còn nợ huê hụi cho chị Nguyễn Thị H là 66.000.000đ(*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

[3] Về lãi suất: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu chị Th phải trả tiền lãi nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14 Ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H. Tuyên buộc chị Nguyễn Thị Th phải có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Phương N số tiền còn nợ huê hụi là 66.000.000đ (*Sáu mươi sáu triệu đồng*).

Về lãi suất: Chị Nguyễn Thị Th không phải trả tiền lãi.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Phương N có đơn yêu cầu thi hành án, chị Nguyễn Thị Th còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] **Về án phí:** Tuyên buộc chị Nguyễn Thị Th phải chịu 3.300.000đ (*Ba triệu ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.650.000đ (*Một triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0003225 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk ngày 28/4/2020.

[3] **Quyền kháng cáo:** Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các đương sự;
- VKS huyện Ea Súp;
- Tòa án tỉnh;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên